

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HỒNG LĨNH
TỈNH HÀ TĨNH
Bản án số: 13/2017/HSST
Ngày: 27/6/2017

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HỒNG LĨNH - HÀ TĨNH

- *Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa bà, Đặng Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà: Nguyễn Thị Thiên Nga.

Nghề nghiệp: Giáo viên Trường THPT Hồng Lĩnh.

2. Ông: Nguyễn Duy Cần.

Nghề nghiệp: Hưu trí.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Phú Quý - Thư ký
Tòa án nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TX Hồng Lĩnh - tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa, bà: Lương Thị Vinh - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2017 mở phiên tòa hình sự sơ thẩm công khai tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh, để xét xử vụ án hình sự thụ lý số: 14/2017/HSST ngày 26 tháng 5 năm 2017, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/QĐXX-HSST ngày 13/6/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Như D - Tên gọi khác: Không

Sinh ngày 30 tháng 12 năm 1980, tại thị trấn T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 3, thị trấn T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh.

Trình độ học vấn: 9/12.

Nghề nghiệp: Lao động phổ thông.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Họ và tên cha: Bùi Như H, sinh năm 1954.

Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1956.

Đều trú tại: Tổ dân phố 3, thị trấn T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh.

Anh chị em ruột có 04 người, bị can là con thứ 02.

Vợ: Phan Thị T, sinh 1981.

Con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2011.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Có 01 tiền án.

Ngày 27/02/2006 bị Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An xử phạt 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 15 tháng về tội "Trộm

cấp tài sản" theo bản án số 73/2006//HSST. Hiện nay Bùi Như D chưa chấp hành xong phần dân sự.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/4/2017 đến ngày 08/4/2017 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh. Nay có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Văn G, sinh năm 1982

Trú tại: Tổ dân phố 7, phường H, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh. (vắng mặt).

- Chị Lưu Thị Thanh M, sinh năm 1985.

Trú tại: Thôn Bến H, xã S, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. (vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Bùi Như D bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã H truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 05/4/2017, Bùi Như D một mình đón xe buýt tại khu vực ngã ba V thuộc thị trấn T đi thành phố V, tỉnh Nghệ An với mục đích để mua ma túy. Khoảng 17 giờ cùng ngày Bùi Như D xuống xe tại bến xe khách thành phố V, tỉnh Nghệ An. Lúc này Bùi Như D đi bộ theo con đường bên cạnh bến xe rồi vòng ra phía sau bến xe thì gặp một người đàn ông không quen biết khoảng 35 đến 40 tuổi, cao khoảng 1 mét 60, người đàn ông đó thấy Bùi Như D liền hỏi: “Em cần gì” D trả lời: “Anh có hàng không để cho em ba triệu” (ý Bùi Như D hỏi mua của người đàn ông đó 3 triệu đồng ma túy tổng hợp dạng đá), người đàn ông đó liền trả lời: “Đợi anh tý về anh lấy cho”, khoảng 5 phút sau người đàn ông đó quay lại và đưa cho Bùi Như D một gói ni lông màu trắng, kích thước khoảng 15 x 25cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, D biết đó là ma túy tổng hợp dạng đá nên đưa cho người đàn ông đó 3.000.000 đồng và D cho toàn bộ số ma túy vừa mua được vào túi xách bằng vải màu đen có quai đeo mang theo trên người và đi bộ ra bến xe buýt, rồi đón xe buýt từ thành phố V, tỉnh Nghệ An về thị trấn T, huyện T, tỉnh H. Khi về đến thị trấn T, Bùi Như D vào khách sạn S thuê phòng 503, tại đây Bùi Như D chia nhỏ số ma túy tổng hợp dạng đá vừa mua được vào nhiều gói ni lông các loại khác nhau gồm: 22 gói ni lông màu trắng kích thước 2 x 2,5 cm và 01 gói ni lông màu trắng kích thước 4 x 7 cm, số ma túy còn lại D để nguyên trong gói ni lông ban đầu. Sau khi chia ma túy xong Bùi Như D cho 22 gói ni lông kích thước 2 x 2,5 cm và 01 gói ni lông màu trắng kích thước 4 x 7 cm đều có chứa ma túy tổng hợp dạng đá vào ví da màu nâu, rồi bỏ ví da và số ma túy còn lại trong gói ni lông màu trắng ban đầu vào trong túi xách bằng vải màu đen và mang theo bên người. Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 06/4/2017 Bùi Như D đang đi chơi tại tổ dân phố 5, thị trấn T, huyện T thì Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Hồng Lĩnh tiến hành triệu tập yêu cầu Bùi Như D về trụ sở để làm rõ một số việc có liên quan đến hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Quá trình làm việc tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hồng Lĩnh,

đến khoảng 18 giờ 50 phút ngày 06/4/2017 thấy D có biểu hiện nghi vấn nên Điều tra viên, cán bộ điều tra đã mời đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hồng Lĩnh và người chứng kiến đồng thời yêu cầu Bùi Như D đưa ra các đồ vật, tài sản mang theo để kiểm tra. Bùi Như D đã tự nguyện đưa ra các đồ vật để kiểm tra, phát hiện trong túi xách bằng vải màu đen mang theo có 01 gói ni lông màu trắng kích thước 15 x 25 cm có chứa chất màu trắng dạng tinh thể, nghi là ma túy; trong ví da màu nâu có 22 gói ni lông màu trắng cùng kích thước 2 x 2,5 cm và 01 gói ni lông màu trắng kích thước 4 x 7 cm đều chứa chất màu trắng dạng tinh thể, nghi là ma túy. Bùi Như D thừa nhận chất màu trắng dạng tinh thể đựng trong các gói ni lông nói trên là ma túy tổng hợp dạng đá D mua về chia nhỏ để mang theo bên người với mục đích sử dụng. Công an thị xã Hồng Lĩnh đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng có liên quan để điều tra, làm rõ và ra Lệnh khám xét nơi ở của Bùi Như D thu giữ: 01 bộ vòi của công dùng để sử dụng ma túy gồm 02 ống nhựa màu xanh được gắn vào 01 nắp nhựa màu vàng và 01 ống thủy tinh đã vỡ tại góc phòng ở tầng 2 của Bùi Như D.

Tại bản giám định số 54/GĐMT-PC54 ngày 07/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: Chất màu trắng dạng tinh thể màu trắng được đựng trong các gói ni lông thu tại bị cáo Bùi Như D có tổng trọng lượng 12,963 gam, có Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 67, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Vật chứng vụ án gồm:

- 01 phong bì thư đã niêm phong bên trong chứa 12,79 gam, có Methamphetamine;
- 01 túi xách bằng vải màu đen, có quai đeo, kích thước 20 x 25cm, túi đã qua sử dụng;
- 01 ví da màu nâu bên ngoài có dòng chữ BALY, đã qua sử dụng;
- 02 ống nhựa màu xanh, ống thứ nhất có kích thước dài 11,3 cm, ống thứ hai có kích thước dài 13,5cm đã qua sử dụng;
- 01 nắp nhựa màu vàng được đục hai lỗ trên nắp nhựa và được gắn hai ống nhựa màu xanh vào hai lỗ đã đục sẵn, đã qua sử dụng;
- 01 ống thủy tinh trong suốt kích thước dài 5,3 cm, ống đã bị vỡ.

Tất cả số vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

Bản cáo trạng số: 15/CTr-KSĐT ngày 26/5/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hồng Lĩnh đã quyết định truy tố bị cáo Bùi Như D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý như sau: Tuyên bố bị cáo Bùi Như D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và áp dụng khoản 1 điều 194; điểm p, q khoản 1 khoản 2 điều 46, ý thứ hai điểm g khoản 1 điều 48 BLHS năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009; khoản 3 điều 7, điểm x khoản 1 điều 51 BLHS năm 2015; điểm a, khoản 4, điều 1 Nghị quyết 144 của Quốc

hội về việc lười hiệu lực thi hành Bộ luật hình sự năm 2015 xử bị cáo Bùi Như D từ 3 năm đến 3 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 06/4/2017.

Về vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a, đ khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 12,79 gam có Methamphetamine, 01 túi xách bằng vải màu đen, có quai đeo kích thước 20x25cm, túi đã qua sử dụng; 01 ví da màu nâu bên ngoài có dòng chữ BALY, đã qua sử dụng; 02 ống nhựa màu xanh, ống thứ nhất có kích thước dài 11,3 cm, ống thứ hai có kích thước dài 13,5cm, đã qua sử dụng; 01 nắp nhựa màu vàng được đục hai lỗ trên nắp nhựa và được gắn hai ống nhựa màu xanh vào hai lỗ đã đục sẵn, đã qua sử dụng; 01 ống thủy tinh trong suốt kích thước dài 5,3 cm, ống đã bị vỡ.

Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên Tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên Tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Bùi Như D đều khai nhận tội đúng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu ở trên. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với vật chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Xét năng lực chịu trách nhiệm hình sự và hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với trọng lượng 12,963 gam có Methamphetamine của bị cáo thì đã có đầy đủ cơ sở để kết luận bị cáo Bùi Như D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Với tội tàng trữ trái phép chất ma túy được áp dụng theo khoản 1 điều 249 BLHS năm 2015 thì có lợi hơn cho bị cáo nhưng với trọng lượng tàng trữ của bị cáo là 12,963 gam có Methamphetamine mà khối lượng tàng trữ tại khoản 1 điều 249 BLHS 2015 thì từ 0,1 đến dưới 05 gam, do đó không áp dụng được theo khoản 1 điều 249 BLHS năm 2015 cho bị cáo vậy nên, Viện kiểm sát thị xã Hồng Lĩnh truy tố bị cáo Bùi Như D theo khoản 1 điều 194 BLHS năm 1999 là đúng người, đúng tội, hoàn toàn chính xác không oan, sai.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nó đã xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội; Xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng đến sức khỏe con người và lây lan tệ nạn nghiện ma túy. Bị cáo đã có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội do vậy bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm” được quy định tại ý thứ 2 điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự. Do đó cần phải xử phạt bị cáo thật nghiêm và cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục đối với bị cáo cũng như răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần vì đã thành khẩn khai báo; Có thành tích giúp sức cho cơ quan điều tra Công an huyện T phát hiện điều tra tội phạm; Bị cáo có bố đẻ tham gia kháng chiến chống Mỹ đã bị thương và được hưởng chế độ thương binh hạng 4/4. Cho nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại ý thứ nhất điểm p, điểm q khoản 1, 2 điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 và theo Nghị quyết 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016; Khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự 2015, Điểm x Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 cho bị cáo được hưởng theo hướng có lợi là đúng quy định pháp luật.

Về vật chứng: Cần áp dụng điểm a, đ khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu tiêu hủy 12,963 gam có Methamphetamine đã lấy mẫu giám định hết 0,1736 gam, còn 12,79 gam có Methamphetamine và các công cụ vật dụng như 01 túi vải màu đen, có quai đeo có kích thước 20 x 25cm, túi đã qua sử dụng; 01 ví da màu nâu bên ngoài có dòng chữ BALY, đã qua sử dụng; 02 ống nhựa màu xanh, ống thứ nhất có kích thước dài 11,3 cm, ống thứ hai có kích thước dài 13,5cm, đã qua sử dụng; 01 nắp nhựa màu vàng được đục hai lỗ trên nắp nhựa và được gắn hai ống nhựa màu xanh vào hai lỗ đó đục sẵn, đã qua sử dụng; 01 ống thủy tinh trong suốt kích thước dài 5,3 cm, ống đã bị vỡ.

Hội đồng xét xử xét thấy lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc giải quyết vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Trong vụ án này có người đàn ông bán ma túy cho Bùi Như D tại khu vực bến xe V, tỉnh Nghệ An quá trình điều tra cơ quan điều tra đã xác minh nhưng chưa xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể của người đàn ông đó cho nên sẽ yêu cầu Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý bằng một vụ án khác khi có căn cứ.

- Đối với chị Lưu Thị Thanh M là lễ tân khách sạn S thuộc tổ dân phố 10, thị trấn T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh cho Bùi Như D thuê phòng 503 của khách sạn. Sau khi thuê phòng Bùi Như D đã chia nhỏ số ma túy mua được tại phòng 503 của khách sạn để sử dụng, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã xác minh chị Lưu Thị Thanh M không biết Bùi Như D thuê phòng với mục đích gì và cũng không tiến hành kiểm tra phòng nên không biết Bùi Như D làm gì trong phòng. Vì vậy không có căn cứ để xử lý chị Lưu Thị Thanh M theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Bùi Như D phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 điều 194; ý thứ nhất điểm p, điểm q khoản 1, khoản 2 điều 46, ý thứ hai điểm g khoản 1 điều 48 BLHS năm 1999; khoản 3 điều 7, điểm x khoản 1 điều 51 BLHS năm 2015; điểm a, khoản 4 điều 1 Nghị quyết 144 của Quốc hội về việc lùi hiệu lực thi hành Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt: Bùi Như D 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/4/2017.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, đ khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 12,963 gam có Methamphetamine đã lấy mẫu giám định hết 0,1736 gam, còn 12,79 gam có Methamphetamine và các công cụ vật dụng như: 01 túi vải màu đen, có quai đeo có kích thước 20 x 25cm, đã qua sử dụng; 01 ví da màu nâu bên ngoài có dòng chữ BALY, đã qua sử dụng; 02 ống nhựa màu xanh, ống thứ nhất có kích thước dài 11,3 cm, ống thứ hai có kích thước dài 13,5cm, đã qua sử dụng; 01 nắp nhựa màu vàng được đục hai lỗ trên nắp nhựa và được gắn hai ống nhựa màu xanh vào hai lỗ đã đục sẵn, đã qua sử dụng; 01 ống thủy tinh trong suốt kích thước dài 5,3 cm, ống đã bị vỡ. (Tình trạng vật chứng có tại biên bản giao vật chứng giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hồng Lĩnh ngày 26/5/2017).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 điều 3, khoản 2 điều 6, khoản 1 điều 21, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Bùi Như D phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKS TX Hồng Lĩnh;
- Công an TX Hồng Lĩnh;
- Bị cáo;
- Người có QLNV liên quan;
- THA phạt tù;
- Lưu HS, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Đặng Thị Hương